

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP QUỐC GIA

1. Tên dự án:

“Sản xuất thử nghiệm gà Cáy Cùm tại một số tỉnh miền núi phía Bắc”

Mã số: NVNG-2019/DA.05

Thuộc chương trình: Bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Nhiệm vụ khai thác và phát triển nguồn gen

2. Mục tiêu nhiệm vụ:

2.1 Mục tiêu chung

- Hoàn thiện được quy trình chăn nuôi gà Cáy Cùm sinh sản.
- Xây dựng phương thức chăn nuôi thích hợp cho gà Cáy Cùm thương phẩm.
- Xây dựng được các mô hình chăn nuôi gà Cáy Cùm sinh sản và thương phẩm

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Quy trình chăn nuôi gà Cáy Cùm sinh sản, bao gồm quy trình thụ tinh nhân tạo và định lượng thức ăn cho gà sinh sản ở giai đoạn hậu bị.

- Phương thức chăn nuôi thích hợp cho gà Cáy Cùm thương phẩm.

- Các mô hình chăn nuôi sinh sản và thương phẩm gà Cáy Cùm có sự tham gia của doanh nghiệp:

+ 02 mô hình chăn nuôi gà sinh sản, quy mô: 500 con/năm/mô hình, chỉ tiêu kỹ thuật: Năng suất trứng: 115 quả/mái/năm; Tỷ lệ trứng có phôi $\geq 90\%$.

+ 04 mô hình chăn nuôi gà thương phẩm, quy mô: 2000 con/năm/mô hình (tối đa 02 cơ sở/năm/mô hình), chỉ tiêu kỹ thuật: Khối lượng trung bình đến 20 tuần tuổi ≥ 1.950 g; Tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng ≤ 4.100 g.

3. Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Bùi Thị Thơm

4. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ: Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên

5. Tổng kinh phí thực hiện: 6.230,00 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí từ ngân sách SNKH: 2.730,00 triệu đồng.

Kinh phí từ nguồn khác: 3.500,00 triệu đồng.

6. Thời gian thực hiện theo Hợp đồng:

Bắt đầu: Tháng 9/2019

Kết thúc: Tháng 2/2022



Thời gian thực hiện theo văn bản điều chỉnh của cơ quan có thẩm quyền (nếu có):

7. Danh sách thành viên chính thực hiện nhiệm vụ nêu trên gồm:

STT	Họ và tên	Chức danh khoa học, học vị	Cơ quan công tác
1	Bùi Thị Thơm	Tiến sĩ	Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTN
2	Ma Thị Trang	Thạc sĩ	Viện Khoa học sự sống - Đại học Thái Nguyên
3	Trần Văn Phùng	PGS.TS.	Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTN
4	Lê Thị Thu Hiền	Thạc sĩ	Cục ứng dụng và phát triển công nghệ - Bộ Khoa học và Công nghệ
5	Nguyễn Đức Trường	Tiến sĩ	Trường Đại học Nông Lâm - ĐHTN
6	Đào Thị Hồng Chiêm	Thạc sĩ	Chi nhánh nghiên cứu và phát triển động thực vật bản địa - Công ty cổ phần khai khoáng miền núi.
7	Hoàng Văn Hưng	Kỹ sư	Công ty cổ phần Khoa học sự sống
8	Tô Hoài Đức	Kỹ sư	Công ty TNHH Đại Hoàng, Cao Bằng
9	Nguyễn Văn Hiên	Kỹ sư	Hộ kinh doanh Vũ Mạnh Hoàng, Hoàng Su Phi, Hà Giang
10	Dương Thị Khuyên	Thạc sĩ	Viện Khoa học sự sống - Đại học Thái Nguyên

II. Nội dung tự đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

1. Về sản phẩm khoa học:

1.1. Danh mục sản phẩm đã hoàn thành:

STT	Tên sản phẩm	Số lượng			Khối lượng			Chất lượng		
		Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt	Xuất sắc	Đạt	Không đạt
1.	Báo cáo định lượng thức ăn cho gà Cây Cùm sinh sản ở giai đoạn hậu bị		x			x			x	
2.	Quy trình thụ tinh nhân tạo gà Cây Cùm sinh sản		x			x			x	
3.	Quy trình chăn nuôi gà Cây Cùm sinh sản		x			x			x	
4.	Báo cáo phương thức chăn nuôi thích hợp cho		x			x			x	

	gà Cáy Cùm thương phẩm								
5.	Bài báo (2)		3			3			3
6.	Tập huấn (40 lượt)		x			x			x

1.2. Danh mục sản phẩm khoa học dự kiến ứng dụng, chuyển giao (nếu có):

STT	Tên sản phẩm	Thời gian dự kiến ứng dụng	Cơ quan dự kiến ứng dụng	Ghi chú
1.	Quy trình chăn nuôi gà cáy cùm sinh sản	2022	Trang trại, cơ sở chăn nuôi gà nói chung và gà cáy cùm trên khu vực miền núi phía Bắc	
2.	Quy trình thụ tinh nhân tạo gà cáy cùm sinh sản			

1.3. Danh mục sản phẩm khoa học đã được ứng dụng (nếu có):

Số TT	Tên sản phẩm	Thời gian ứng dụng	Tên cơ quan ứng dụng	Ghi chú
1	Quy trình chăn nuôi gà cáy cùm sinh sản	2020 đến nay	Chi nhánh NC&PT ĐTV bản địa và trường Đại học Nông Lâm	
2	Quy trình thụ tinh nhân tạo gà cáy cùm sinh sản			

2. Về những đóng góp mới của nhiệm vụ:

Đề tài là công trình khoa học nghiên cứu có hệ thống về đặc điểm ngoại hình, khả năng sản xuất của gà Cáy Cùm đàn hạt nhân thế hệ 4 và thế hệ 5 để chọn lọc, xây dựng mô hình giữ giống, khai thác giống gà này; góp phần nâng cao trình độ về công tác chọn giống cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật, các cơ sở chăn nuôi.

Kết quả đề tài đã xây dựng được mô hình 1000 gà Cáy Cùm sinh sản và 8000 gà Cáy Cùm thương phẩm phù hợp với thực tiễn sản xuất, cung ứng thương mại giống gà này. Mặt khác đây là nguồn tư liệu khoa học giúp các nhà quản lý, nhà khoa học, đào tạo và người chăn nuôi tham khảo để tiếp tục khai thác phát triển chăn nuôi gà Cáy Cùm có hiệu quả kinh tế.

3. Về hiệu quả của nhiệm vụ:

3.1. Hiệu quả kinh tế

- Xây dựng đàn giống gà Cáy Cùm thuần có năng suất và chất lượng tốt góp phần phát triển chăn nuôi bền vững tại các vùng có điều kiện sinh thái phù hợp, tạo công ăn việc làm, góp phần xóa đói giảm nghèo và ổn định an ninh trật tự phù hợp với các địa phương miền núi; đồng thời góp phần bảo tồn đa dạng sinh học ở nước ta.

- Kết quả của dự án có khả năng nhân rộng tăng đàn trong chăn nuôi gà Cáy Cùm hơn nữa, tạo ra sản phẩm đặc sản từ vật nuôi bản địa có chất lượng tốt, mang lại lợi ích kinh tế cao và bền vững cho người chăn nuôi tại các tỉnh miền núi phía Bắc.

3.2. Hiệu quả xã hội

- Nâng cao nhận thức của người dân về ý nghĩa, vai trò và hiệu quả kinh tế mang lại của việc bảo vệ đa dạng sinh học; đặc biệt trong việc bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen, giống vật nuôi đặc sản bản địa, trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế thế giới.

- Kết quả đề tài góp phần quảng bá, giới thiệu một giống gia cầm đặc hữu tại các địa phương vùng cao của một số tỉnh miền núi phía Bắc Việt nam; từ đó có cơ sở xây dựng thương hiệu để phát triển giống gà này.

III. Tự đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện nhiệm vụ

1. Về tiến độ thực hiện: (đánh dấu ✓ vào ô tương ứng):

- Nộp hồ sơ đúng hạn

- Nộp chậm từ trên 30 ngày đến 06 tháng

- Nộp hồ sơ chậm trên 06 tháng

2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:

- Xuất sắc

- Đạt

- Không đạt

Giải thích lý do:.....
.....
.....
.....

Cam đoan nội dung của Báo cáo là trung thực; Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ không sử dụng kết quả nghiên cứu của người khác trái với quy định của pháp luật.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ
(Học hàm, học vị, Họ, tên và chữ ký)

TS. Bùi Thị Thơm

THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC CHỦ TRÌ NHIỆM VỤ
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Hưng Quang